

● TIỂU THUYẾT CÔNG GIÁO



QUỶ XUNG TỘI

Kỳ 52

MA VĂN LIÊU

Chuyện “Hai cô gái bị vong”. Phần 4 kỳ 52

Về nhà, chị Hương tìm cách làm theo những chỉ dẫn của đạo chức Phật giáo Hòa Hảo. Chị sắp xếp trong nhà để có một nếp sống chay tịnh, hành thiện, tu tâm dưỡng tính... như ăn chay theo Phật giáo, bố thí, sống hòa hiếu với hết mọi người, áp dụng thêm lối sống đạo của Công giáo như đi lễ hằng ngày, đọc kinh hôm kinh mai mỗi sáng tối, năng xưng tội rước lễ, gia nhập hội đoàn... với ước nguyện vong từ bỏ hai cô con gái của mình. Một mặt chị theo dõi nhất cử nhất động của hai con, để tìm những dấu hiệu gì khả quan hơn. Hồi nào tính chị rất nhất, hễ ai nhắc đến vong hồn, ma quỷ hay người chết hoặc kể chuyện gì thuộc về thế giới bên kia chị Hương đều sợ điếng người, nay từ ngày bị chòng bỏ, ở một mình với 2 đứa con, chị phải tự đóng luôn vai người cha lúc nào cũng phải vững như thành đồng, nên chị luôn làm ra vẻ can đảm, đây bản lãnh dù trong lòng chị vẫn nhất sợ.

Khổ một nỗi! Trong khi Ngà nghe theo chị, thì Ngọc là chị gái của Ngà, lại dửng dưng, bướng bỉnh, ít chịu chiều theo ý chị, đã vậy miệng lại còn phản bác đủ điều khiến chị Hương cảm thấy hết sức mệt mỏi. Cuộc sống vật chất ở quê ít làm người ta phải bon chen tranh đấu, bởi vì lúa gạo ở miền Tây dễ kiếm, thức ăn lại càng không phải lo, ví dụ chỉ cần nuôi một đàn gà hay một đàn vịt thả rông –những con vật nuôi tự đi tìm thức ăn-, hay chỉ cần thả cá đồng xuống ao rồi để mặc, bên cạnh những việc rất dễ làm vừa kể thì rau củ quả luôn mọc đầy khắp quanh vườn -nhà nào cũng có vườn chung quanh- không trồng mà mọc đầy khắp mọi nơi chẳng ai màng bán buôn... cho nên cái ăn ở miền Tây rất nhẹ lo; còn nếu nói về cái mặc thì đối với chị Hương, chỉ cần chăm một chút thì 2 cô con gái mỗi đứa đã có một chiếc áo dài trắng sạch để mặc đi học, đã có vài bộ quần áo mặc ở nhà, vậy là đủ; nếu nói về tiền xài, đối với chị Hương thật quá dễ, đi học thì không phải đóng tiền trường (học phí) vì vào thời này do 2 con học giỏi nên thi đậu vào trường công lập, nơi đây luôn miễn khỏi phải đóng tiền trường, có lo chẳng là lo chút tiền sách vở -sách giáo khoa thời này rất ổn định về chủng loại và giá tiền- chị Hương chỉ cần búng một ngón tay là có mà là có dư; thực tế cuộc sống sinh nhai chị Hương rất ung dung nhàn hạ, vì chị trước khi lấy chồng đã từng là thợ may cho một cửa tiệm may lớn ở một thành phố, cho nên chị biết cắt may rất khéo nào là áo dài, áo somi quần tây và các loại áo kiêu (quần áo theo mốt), chỉ cần nhận đồ may từ bà con hàng xóm là đủ sống... rốt cuộc chị Hương chỉ mệt duy nhất một việc đó là dìu dắt hai con sống sao cho nên người, mai sau có lấy chồng thì đừng khổ giống như chị.

Vì Ngọc cứng đầu cứng cổ hay cãi lại mẹ, nên những gì chị hướng dẫn hay làm để nêu gương, Ngọc chỉ làm theo trước mặt cho mẹ vui, kỳ thực cô gái này chẳng tin gì cả, cho nên vong hồn cứ đeo bám không chịu buông.

Một hôm đi học về quãng cặp chui vào buồng rồi ở mãi trong đó, khi chị Hương từ dưới bếp bước lên nhà trên (gian giữa) để gọi Ngọc xuống bếp ăn cơm thì nghe tiếng Ngọc thì thầm với ai đó ở trong buồng... tiến đến gần cửa buồng chị Hương nghe vọng vài câu đối đáp:

- ... đừng cho con nhỏ đó học bài kéo nó “ăn” tui sao... (1)
- ...
- Ủ! Làm sao thì làm! Miễn sao nó thấp điểm hơn tui là được!
- ...

- *Ô kê salem! Ô kê salem! (2)*

Khoác tấm màn lụa mỏng ngăn cửa buồng bước vào, chị Hương không thấy ai khác ngoài Ngọc liền hỏi:

- *Con vừa nói chuyện với ai vậy Ngọc?*

Ngọc giãi bày:

- *Thôi... đi! Thôi... đi! Con không chịu đâu! Mẹ theo dõi rồi còn nghe lén chuyện con nữa...*

- *Không! Mẹ không theo dõi và nghe lén. Mẹ chỉ tình cờ vào kêu con xuống bếp ăn cơm...*

Nhưng con vừa nói chuyện với ai mà nghe “xôm tụ” (3) quá vậy? Chẳng lẽ con nói chuyện một mình...?

Ngọc khẳng khái nhất định không khai với mẹ mà chôi quanh chôi quẩn là cô bé chỉ nói chuyện vu vơ một mình mà thôi. Chị Hương đã không tin, trái lại càng thêm ngờ vực. Nhưng chị nhanh chóng trở mặt giả bộ tin để liệu cách khác mà tìm hiểu cho kỹ.

Tối đến, trong lúc 2 con đang học bài, chị Hương tìm cách tránh không để Ngọc lưu ý, tách Ngà ra riêng rồi kéo cô bé ra hẻm ngoài đường trong khung cảnh trời tối đen như mực, chị Hương hỏi:

- *Con thường thấy chị Ngọc của con nói chuyện một mình lắm phải không?*

Ngà ngây thơ xỏ ra một tràng:

- *Đâu mà một mình hở mẹ? Chị Ngọc nói chuyện với thằng cha theo đuổi chị (chị ấy) đó chứ!*

Chị Hương điếng hồn:

- *Trời ơi! Sao con biết?*

Ngà tỉnh queo:

- *Chị Ngọc có một thằng, con cũng có một thằng. Tại con nói chuyện với nhau hoài... vui lắm!*

- *Trời ơi!...*

Gạn hỏi kỹ càng thêm, chị Hương tá hỏa vì thấy mình đã thua hai con một bước nữa rồi. Trong khi chị lo giải thoát cho 2 con khỏi vong thì 2 con lại dần sâu thêm vào; trước nay chỉ có một vong theo Ngọc, bây giờ đến 2 vong, nghĩa là có thêm một vong khác nữa bám theo Ngà. Buồn một nỗi là hai con không hề hay biết đó là chuyện chẳng lành. Thế là bao nhiêu cố gắng của chị đã trở thành vô ích. Chị còn rợn cả người khi nghĩ đến hai vong hiện lẩn khuất bên hai con, như vậy nghĩa là họ đang ở ngay trong nhà với chị, chị phải sống chung với các vong. Trời ơi khủng khiếp!

...

Ngày hôm sau, chị Hương cùng chị hàng xóm bàn tính với nhau suốt buổi. Càng bàn tính, cả hai càng cảm thấy rất thất vọng đối với các thứ đạo giáo. Thật! Chẳng tôn giáo nào có thể giúp họ giải quyết một chuyện cón con như thế này... vậy mà mở miệng ra là ra rả “cứu khổ cứu sinh”, “phổ độ hộ trì chúng dã”...

Tình hình đúng là ngày càng thêm tồi tệ!

Hai phụ nữ quyết liều một phen.

...

Đường dẫn vào nhà Cô Bảy trơn trượt sau cơn mưa, hai phụ nữ khó khăn lắm mới vào được đến nơi. Nơi Cô Bảy ở là một căn nhà nhỏ lụp xụp nằm khuất trong hẻm nhỏ ở một thị trấn có nhiều người Miên (4) sinh sống; sau khi đã mất 2 giờ đường -vừa qua đò ngang, vừa đi xe lôi máy, một loại xe để chạy cho được thì phải rống inh ỏi mà vận tốc thì chỉ đạt mức “rùa bò”- mới có thể từ nhà chị Hương đến được nơi đây.

Cô Bảy đi vắng.

...

Phải đi đến lần này là lần thứ 3... hai phụ nữ mới gặp được Cô Bảy. Cô Bảy dáng người gầy guộc khô đét, tóc ngã “muối tiêu” nhưng lại cắt ngắn khéo như cô tình để kiêu “demi-garçon” (nửa

con trai), gương mặt ngăm đen ít nói nhưng hễ mở miệng ra thì nói cụt lủn giọng lơ lớ, đặc trưng giọng nói của người Miên lưu trú lâu năm trên đất Việt Nam, nói sôi tiếng Việt, nhưng quãng hết dấu giọng. Cô Bảy không chồng, nét mặt lúc nào cũng “nghiêm và buồn”, đôi mắt lé không rõ nhìn về hướng nào khiến người đàn bà trạc 50 tuổi này càng có vẻ nham hiểm và dữ tợn.

Nghe hai phụ nữ trình bày hết sự tình, Cô Bảy vào bàn thờ thắp nhang khấn vái; khấn vái rất lâu trở ra hỏi thêm nhiều chi tiết xong Cô lại đi vào bàn thờ khấn vái thêm, trở ra hỏi thêm về nhà cửa, địa thế nhà cửa... hỏi xong Cô lại trở vào bàn thờ khấn vái thêm lần nữa; chị Hương cảm thấy người đàn bà này đáng tin và tạo trong lòng chị nhiều hy vọng hơn giới chức các đạo vừa qua, cho nên khi nghe Cô Bảy bảo về, vài hôm sau hãy đến để Cô sẽ trả lời mọi việc thì vui vẻ vâng nghe... trong khi đó chị hàng xóm lăm lăm trong miệng những lời than trách. Lúc tiễn hai phụ nữ ra ngoài đường bất thần Cô Bảy nói với chị hàng xóm:

- *Tôi đây chỉ làm vì muốn giúp người. Đã nhận giúp ai thì phải giúp cho được, không để người ta thất vọng khi đặt tin tưởng vào mình. Cô thấy khó chịu vì điều đó hả?*

Chị hàng xóm hoảng hốt trả lời:

- *Dạ không, không...! Thưa Cô Bảy. Tôi sẵn đang khó ở trong người nên sắc mặt như vậy thôi, xin Cô Bảy đừng chấp.*

Từ đầu đến giờ không một nụ cười dù chỉ là nhếch mép cười nụ, bây giờ cũng vậy, Cô Bảy vẫn nghiêm nghị. Cô nói với chị hàng xóm:

- *Dưới đất cà-ràng (5) nhà cô còn một lá bùa do người xấu ém. Về lấy và quăng nó đi thì chồng cô hết đau lên đau xuống, mãn (làm) ăn khảm khảm lại như xưa.*

Chị hàng xóm vừa ngạc nhiên vừa thán phục.

Tuy vậy, hai phụ nữ vẫn bán tín bán nghi, nên vừa về đến nhà cả hai cùng vội vã xuống tận bếp nhà chị hàng xóm để xem cho rõ hư thực... Hai phụ nữ nổi gai ốc khắp người và rùng mình kinh hãi khi thấy lá bùa tuy khô queo nhưng vẫn đang nằm dưới đất cà-ràng lớn trong bếp nhà. Chị Hương bắt giác kêu lên:

- *Trời ơi! Trên đời này còn có quá nhiều chuyện linh thiêng mà chúng mình không thể biết! Cứ tưởng chuyện gì cũng thật như mắt thấy tai nghe chị Hải ơi! –Hải là tên chồng của chị hàng xóm-*

...

Ba ngày sau hai phụ nữ đến nhà Cô Bảy từ sáng sớm.

Không đợi ai hỏi, Cô Bảy lên tiếng ngay khi hai người vừa bước vào tới bàn thờ thông thiên trước cửa nhà:

- *Cái thằng theo con gái lớn chết trôi (6) cách nay hơn 20 năm. Thằng này định bắt con gái của cô –Cô Bảy vừa nói vừa chỉ tay vào chị Hương- chết trôi theo nó. Thằng theo con gái nhỏ của cô là thằng tốt, chết lúc mới 14 tuổi, thằng này vô hại.*

Cô Bảy chỉ nói có bấy nhiêu rồi im lặng nhìn mông lung ở đâu đó, mặc cho hai phụ nữ đưa nhau hỏi thêm Cô cũng không nói nửa lời, hai phụ nữ khéo léo trao tiền Cô cũng không cầm, cảm ơn Cô cũng không đáp. Một lúc lâu sau, hai phụ nữ đành chào rồi ra về. Nhưng hai người không về ngay, còn queo ra chợ gần đó, mua một giỏ trái cây để vào biếu. Nghe hai phụ nữ nói mua trái cây biếu Cô Bảy, bà bán trái cây nói:

- *Đúng! Mua trái cây cho Cổ (Cô ấy) là đúng lắm! Vì Cổ chuyên giúp người ta mà không nhận sự trả ơn. Tính Cổ tuy khó, nhưng thương người lắm!*

Các phụ nữ bán gạo bán muối mắm, bán hàng chạp-phô... ở các sạp gần đó cũng góp người một câu cho chị Hương và chị hàng xóm biết thêm thông tin quý giá về Cô Bảy.

Nghe chuyện, rồi mua thêm nhang, hoa, đèn, dầu... hai phụ nữ quay trở lại nhà Cô Bảy, định len lén đặt tất cả những quà biếu ấy trước hàng ba nhà Cô Bảy rồi “rút êm” ra đường đón xe về

một nước, nào hay Cô Bảy ngồi bên trong nhà nhìn ra thấy hết, cho nên khi hai phụ nữ vừa quay quả bước ra đường, Cô Bảy kêu lại nói:

- Về... lấy cái đĩa để trên cái ly.

Đã giật mình mà còn nghe tiếng Cô Bảy nói cái gì khó hiểu... nhưng nhớ lời dặn của các bà sạp chợ vừa xong, nên hai phụ nữ không dám hỏi, chỉ biết quay mặt lại hướng về nơi có tiếng của cô Bảy phát ra, xá lia xá lia mấy cái rồi bấm chân xuống đất đi nhanh ra đường.

Khi cả hai đã ngồi yên trên chiếc xe lôi máy tình cờ chạy phớt ngang, chị Hương liền hỏi chị hàng xóm:

- Chị Hải nghe Cổ nói gì không?

- Thì... Cổ biểu: “Về nhà... lấy cái đĩa để trên cái ly” ...

Chị Hương gật đầu:

- Em cũng nghe đúng như vậy. Nhưng nghĩa là gì?

- Nghĩa là gì?... Em cũng đang thắc mắc quá trời... đây!... Tại sao lại phải “lấy cái đĩa để trên cái ly”? Đĩa nào? Ly nào? Ở đâu? Chùng nào?...

Đã về đến nhà rồi mà hai phụ nữ vẫn chưa hiểu ý nghĩa của câu nói ấy. Tuy nhiên, vì lâu nay chuyện nhà chị Hương không phải chỉ có một mình chị Hải biết, mà chị Hải còn kể cho một số người chung quanh, họ đều là Phật tử hay người theo đạo Ông Bà, trong số đó có một bác lớn tuổi được gọi là bác Tư Cửa- bác Tư Cửa nói:

- Đó thuộc về công án (7), phải tìm cách giải. Giải xong mới biết phải làm gì.

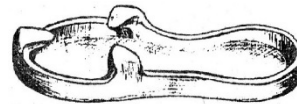
(còn tiếp)

(1) Tiếng lóng địa phương “ăn tui” có nghĩa là hơn tôi, vượt trội hơn tôi, hay thắng tôi.

(2) “Ôkê salem”: cho xin Salem! Tiếng lóng giới gái bán bar cho Mỹ, giới lượm rác Mỹ vào thời quân đội Mỹ và đồng minh đổ bộ vào miền Nam Việt Nam (1965-1975). Ôkê (ok) là đồng ý, Salem là tên hiệu thuốc lá thơm the mùi bạc hà đầu lọc trắng do Mỹ sản xuất cho quân đội của họ. “Ôkê salem” có nghĩa là cho xin thuốc lá Salem. Lâu dần câu xin xỏ ấy trở thành ngữ có nghĩa “rất đồng ý”.

(3) “Xôm tụ” nghĩa là đông vui. Tiếng lóng của giới cờ bạc, xóc đĩa, bài cào, tứ sắc...

(4) Miên là cách gọi người Campuchia.



(5) Cà-ràng: tiếng Miên gọi cái bếp củi tẹt

dài khoảng 50 cm, ngang khoảng 30 cm dùng để bắc nồi niêu soong chảo lên 3 gờ (gọi là 3 ông Táo) để chụm củi ngay bên dưới.

(6) Vùng sông nước gọi chết đuối là chết trôi.

(7) Công án: là một câu nói nghe vu vơ, kỳ thực đó là câu nói của một vị thiền sư cao thâm phán tặng cho đệ tử mình, để đệ tử tự giải hay tự tìm đáp án, sau đó dùng đáp án ấy như chìa khóa mở lối bước lên cao hơn trên hành trình tiến về giác ngộ.